

Bản án số: 300/2019/HS-ST  
Ngày: 15-11-2019.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Huy Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thiện;
2. Ông Huỳnh Anh Tài.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa, là thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương:** Ông Lê Ngọc Ân, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 210/2019/TLST-HS ngày 22/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2019/QĐXXST-HS ngày 05/9/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2019/HSST-QĐ ngày 17/9/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2019/HSST-QĐ ngày 17/10/2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 23/TB-TA ngày 04/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Trương Văn H, sinh năm 1982; tại tỉnh H; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện T, tỉnh H; tạm trú: Số 55 M, khu phố T, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L và bà Phạm Thị T; bị cáo có vợ tên Mai Thị K và có 01 con sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến ngày 17/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để đảm bảo.

2. Nguyễn Duy T, sinh năm 1960; tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 5 Ngách 9, đường T, phường V, quận Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy C (đã chết) và bà Trần Thị S (đã chết); bị cáo sống chung như vợ chồng với Đỗ Thị Thanh H và có 01 con sinh năm 2005; tiền án: Không, tiền sự: Không; về nhân thân: Từ ngày 03/12/1979 đến 19/01/1981 có 02 tiền sự về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 16/10/1981, tập trung cải tạo 03 năm theo quyết định của UBND thành phố Hà Nội. Ngày 19/12/1986, Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 02/4/1993 bị Tòa án nhân dân thành

phố Hà Nội xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Giết người (Bản án số 138/1993/HSST). Đến ngày 06/3/1996 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 28/10/1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân. Đến ngày 31/5/2001 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến nay.

3. Hoàng Văn T, sinh năm 1980; tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm P, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V và bà Phạm Thị L; bị cáo có vợ tên Nguyễn Kim P và có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến ngày 17/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để đảm bảo.

4. Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1966; tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Phòng 2, tập thể Viện Thiết kế Giao thông Vận tải, phố K, quận Đ, Thành phố Hà Nội; tạm trú: DC14, Ô 94, đường D1, khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường A, thị xã A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc G; bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Duy T và có 01 con sinh năm 2005; tiền án: Không, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 01/5/2012 bị Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; ngày 20/5/2016 bị Công an phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến ngày 01/02/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

5. Nguyễn Văn C, sinh năm 1991; tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị H; bị cáo có vợ tên Lê Thị H và có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 31/12/2017 bị Công an huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 21/01/2018; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến nay.

6. Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã Thanh Hưng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị N; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Y và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2107; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến ngày 17/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để đảm bảo.

7. Dương Văn H, sinh năm 1982; tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm P, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ, vô danh) và bà Lê Thị C; bị cáo có vợ tên Phạm Thị B và có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến ngày 05/8/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Lê Công C, sinh năm 1991; tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 3, xã L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công T và bà Lê Thị T; bị cáo có vợ tên Lê Thị M và có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền

sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2018 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 24, xã P, thành phố V, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Số 65, đường Số 3, khu phố Đ, phường A, thị xã A, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

- Bà Đỗ Thu T, sinh năm 1981; nơi cư trú: 446 Lê Duẩn, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

*Người làm chứng:* Ông Phạm Văn C (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 04/11/2018 tại nhà số DC14, Ô94 đường D1, khu dân cư Việt Sing thuộc khu phố 4, phường P, thị xã A, tỉnh Bình Dương, Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã Thuận An phối hợp Công an phường An Phú bắt quả tang Đỗ Thị Thanh H, Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn C, Hoàng Văn T, Dương Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Công C, Trương Văn H đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài thắng thua bằng tiền. Tang vật thu giữ: tiền trên chiếu bạc 20.800.000 đồng; 36 lá bài tây đã qua sử dụng (từ lá A đến lá 09); 05 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 01 tấm vải màu hồng kích thước 180cm x 200cm; 01 tấm vải lông màu vàng kích thước 160cm x 200cm; thu giữ của Đỗ Thị Thanh H 3.000.000 đồng; Nguyễn Duy T 10.600.000 đồng; Dương Văn H 1.100.000 đồng; Nguyễn Văn Tài 10.850.000 đồng; Lê Công C 15.000 đồng; Trương Văn H 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/11/2018 C, T, H, T, C, H đi đến nhà của H, T tại khu dân cư Việt Sing thuộc khu phố 4, phường P, thị xã A, tỉnh Bình Dương và rủ nhau chơi đánh bài thắng thua bằng tiền, hình thức bài tiến lên, mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. H, T, H đưa cho H 500.000 đồng để H đi mua thức ăn, nước uống phục vụ trong quá trình chơi. Nếu ai không đưa cho H 500.000 đồng thì trong quá trình đánh bạc ai được 10 điểm thì phải đưa cho H 100.000 đồng.

Số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

Đỗ Thị Thanh H mang theo số tiền 4.500.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, thắng được 3.500.000 đồng. Nguyễn Duy T mang theo 11.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc, thua 400.000 đồng. Nguyễn Văn C mang theo 4.500.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua hết 3.100.000 đồng. Hoàng Văn T mang theo 6.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng 500.000 đồng. Dương Văn H mang theo 1.300.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng 1.400.000 đồng. Nguyễn Văn T mang theo 3.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng 2.400.000 đồng. Trương Văn H mang theo 12.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua 600.000 đồng. Lê Công C mang theo 400.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua hết. Tổng số tiền đánh bạc là 42.500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 150/CT-VKS-TA ngày 22/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố các bị cáo Trương Văn H, Nguyễn Duy T, Đỗ Thị Thanh H, Hoàng Văn T, Nguyễn Văn C, Dương Văn H, Nguyễn Văn T và Lê Công C về tội Đánh bạc theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi thực hiện hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử phạt các bị cáo đối với tội danh, điều khoản nêu trên với mức hình phạt như sau: Đối với bị cáo Nguyễn Duy T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng; bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng; phạt tiền bị cáo Dương Văn H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Đỗ Thị Thanh H từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Trương Văn H từ 45.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Hoàng Văn T từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Lê Công C từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 36 lá bài tây đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 tấm vải màu hồng kích thước 180cm x 200cm; 01 tấm vải lông màu vàng kích thước 160cm x 200cm. Đối với số tiền 42.500.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Trả lại cho Nguyễn Văn T số tiền 10.850.000 đồng. Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Hồng, 15.000 đồng thu của Lê Công C không sử dụng đánh bạc nên trả lại cho bị cáo H và C.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như nội dung bản Cáo trạng; các bị cáo đều xác định bị cáo H không thu tiền xâu, số tiền 1.500.000 đồng mà các bị cáo H, T và C đưa cho H để H nhờ bị cáo H mua com, trái cây, nước uống, thuốc lá cho tất cả các bị cáo. Các bị cáo đều thể hiện sự ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Trương Văn H, Hoàng Văn T, Nguyễn Duy T, Đỗ Thị Thanh H, Nguyễn Văn C, Dương Văn H, Nguyễn Văn T và Lê Công C thống nhất khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/11/2018 các bị cáo H, T, C, H, T và C cùng đến nơi ở của bị cáo H và T tại địa chỉ số DC14, Ô94 đường D1, khu dân cư Việt Sing thuộc khu phố 4, phường P, thị xã A, tỉnh Bình Dương. Sau đó tất cả cùng lên gác của căn nhà và đánh bài cào ba lá dưới hình thức thắng thua bằng tiền. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày các bị cáo bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 42.500.000 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật

tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Các bị cáo vì động cơ tư lợi và xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả mà lao vào con đường phạm tội. Các bị cáo ý thức được hành vi của mình là phạm tội, gây hậu quả xấu cho gia đình và xã hội bởi tệ nạn cờ bạc làm ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của nhân dân, gây mất trật tự tại địa phương, làm suy đồi đạo đức và là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội cho thấy các bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm nhằm trừng trị và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo T, C và H có nhân thân xấu; các bị cáo H, T, T, H và C có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Về vai trò: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Về vai trò, bị cáo H là người đề xướng và sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nên có vai trò cao, tiếp đến là vai trò của bị cáo T, C và T; các bị cáo H, H, T và C có vai trò thấp hơn và tương đối ngang nhau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo H, T, H, C, T, H và C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo H, T, H, C, T, H và C; áp dụng Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên đối với bị cáo T, chỉ cần xử phạt mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên, đồng thời phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo H đã bị tạm giam 09 tháng 02 ngày nên cần áp dụng hình phạt tù đối với H là phù hợp hơn so với đề nghị phạt tiền của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Đối với Nguyễn Văn T và Đỗ Thu T không tham gia đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 36 lá bài tây đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 tấm vải màu hồng kích thước 180cm x 200cm; 01 tấm vải lông màu vàng kích thước 160cm x 200cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 42.500.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 10.850.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T, qua điều tra xác định Tài không đánh bạc nên trả lại cho Nguyễn Văn T. Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ

của bị cáo H, 15.000 đồng thu của Lê Công C không sử dụng đánh bạc, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 47; Điều 58; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Duy T.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 47; Điều 58; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Thị Thanh H và Lê Công C.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 47; Điều 58; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trương Văn H, Hoàng Văn T, Nguyễn Văn C, Dương Văn H và Nguyễn Văn T.

- Điều 106; khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Trương Văn H, Hoàng Văn T, Nguyễn Duy T, Đỗ Thị Thanh H, Nguyễn Văn C, Dương Văn H, Nguyễn Văn T và Lê Công C phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 01 (một) năm 11 (mười một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2018 (Bị cáo Toàn đã chấp hành xong hình phạt).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 11 (mười một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2018 (Bị cáo Cương đã chấp hành xong hình phạt).

- Xử phạt bị cáo Dương Văn H 09 tháng 02 ngày tù. Được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến ngày 05/8/2019 (bị cáo Hùng đã chấp hành xong hình phạt).

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Thanh H số tiền 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trương Văn H số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Lê Công C số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy T số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 36 lá bài tây đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 tấm vải màu hồng kích thước 180cm x 200cm; 01 tấm vải lông màu vàng kích thước 160cm x 200cm.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 42.500.000 đồng.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền 10.850.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng của bị cáo Đỗ Thị Thanh H; 15.000 đồng của bị cáo Lê Công C để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2019 và Ủy nhiệm chi ngày 21/5/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Các bị cáo Trương Văn H, Hoàng Văn T, Nguyễn Duy T, Đỗ Thị Thanh Hồng, Nguyễn Văn C, Dương Văn H, Nguyễn Văn T và Lê Công C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

